



Hướng dẫn Sử dụng

SUMMARY

Hướng dẫn này cung cấp thông số kỹ thuật và thông tin về các tính năng của màn hình, thiết lập màn hình và sử dụng màn hình.

Legal information

© Copyright 2023 HP Development Company, L.P.

macOS is a trademark of Apple Inc., registered in the U.S. and other countries and regions. Thunderbolt and the Thunderbolt logo are trademarks of Intel Corporation or its subsidiaries in the U.S. and/or other countries. Microsoft and Windows are either registered trademarks or trademarks of Microsoft Corporation in the United States and/or other countries. USB Type-C and USB-C are registered trademarks of USB Implementers Forum. VESA, DisplayPort™ and the DisplayPort™ logo are trademarks owned by the Video Electronics Standards Association (VESA) in the United States and other countries.

The information contained herein is subject to change without notice. The only warranties for HP products and services are set forth in the express warranty statements accompanying such products and services. Nothing herein should be construed as constituting an additional warranty. HP shall not be liable for technical or editorial errors or omissions contained herein.

Product notice

This guide describes features that are common to most models. Some features may not be available on your product. To access the latest user guide, go to <http://www.hp.com/support>, and follow the instructions to find your product. Then select **Setup & User Guides**.

To help us improve this document, please send any suggestions, comments, or errors to <mailto:hp.doc.feedback@hp.com>. Include the document part number when submitting your feedback.

First Edition: December 2023

Document part number: N76624-001

Table of contents






1 About this guide	1
2 Bắt đầu	2
Important safety information.....	2
Các tài nguyên khác của HP.....	3
Chuẩn bị để gọi hỗ trợ kỹ thuật.....	3
Làm quen với màn hình của bạn.....	3
Features.....	3
Front components.....	5
Rear components.....	6
Locating the serial number and product number.....	6
Thiết lập Màn hình.....	7
Attaching the monitor stand.....	7
Mounting the monitor head.....	8
Removing the monitor stand.....	8
Attaching the monitor head to a mounting device.....	9
Kết hợp kết nối video.....	10
Connecting the cables.....	11
HP Device Bridge.....	13
Connecting USB devices.....	13
Adjusting the monitor.....	14
Cài đặt dây cáp bảo vệ.....	15
Bật màn hình.....	15
Chính sách về hiện tượng lưu ảnh và hình chìm mờ của HP.....	16
3 Sử dụng màn hình	17
Downloading HP Display Center.....	17
Downloading software and utilities.....	17
The Information (INF) file.....	17
The Image Color Matching (ICM) file.....	18
Using the OSD menu.....	18
Using the OSD function buttons.....	18
Reassigning the OSD menu options.....	20
Selecting the input source.....	20
Changing the Power Mode setting.....	21
Using Auto-Sleep Mode.....	21
Using the camera.....	21
Sử dụng camera.....	22
Thiết lập nhận dạng khuôn mặt của Windows Hello.....	23

Sử dụng camera của máy tính cho Windows Hello.....	24
Sử dụng camera của màn hình cho Windows Hello.....	24
Using PbP.....	24
4 Setting up HP Device Bridge.....	26
Windows.....	26
macOS.....	26
Sử dụng HP Device Bridge.....	27
Truyền tệp và dữ liệu.....	27
Windows and macOS.....	27
Stopping HP Device Bridge.....	28
Windows.....	28
macOS.....	28
5 Support and troubleshooting.....	29
Solving common issues.....	29
Button lockouts.....	30
6 Bảo dưỡng màn hình.....	31
Hướng dẫn Bảo dưỡng.....	31
Cleaning the monitor.....	31
Vận chuyển màn hình.....	32
Appendix A Thông số kỹ thuật.....	33
100.8 cm (39.7 in) model specifications.....	33
Độ phân giải màn hình cài sẵn.....	34
Model 100,8 cm (39,7 inch).....	34
Tính năng tiết kiệm năng lượng.....	35
Appendix B Trợ năng.....	36
HP và trợ năng.....	36
Tìm kiếm các công cụ công nghệ mà bạn cần.....	36
Cam kết của HP.....	36
Hiệp hội Chuyên gia Trợ năng Quốc tế (IAAP).....	37
Tìm kiếm công nghệ hỗ trợ tốt nhất.....	37
Đánh giá nhu cầu của bạn.....	37
Trợ năng dành cho các sản phẩm HP.....	37
Monitor accessibility features (select products/regions only).....	38
Built-in accessibility features.....	38
Text to Speech (select products/regions only).....	38
What is Accessibility Mode?.....	38
How do you turn Accessibility Mode on or off?.....	39
Các tiêu chuẩn và pháp chế.....	40
Các tiêu chuẩn.....	40
Chỉ thị 376 - EN 301 549.....	40
Hướng dẫn Truy cập Nội dung Web (WCAG).....	40

Pháp chế và quy định	40
Các nguồn về trợ năng và các liên kết hữu ích.....	41
Các Tổ chức.....	41
Các tổ chức giáo dục	41
Các nguồn dành cho người khuyết tật khác.....	42
Các liên kết HP	42
Liên hệ bộ phận hỗ trợ	42
Index.....	43

1 About this guide

This guide provides technical specifications and information about monitor features, setting up the monitor, and using the software. Depending on the model, your monitor may not have all the features included in this guide.


-
-  **WARNING!** Indicates a hazardous situation that, if not avoided, **could** result in serious injury or death.
 -  **CAUTION:** Indicates a hazardous situation that, if not avoided, **could** result in minor or moderate injury.
 -  **IMPORTANT:** Indicates information considered important but not hazard-related (for example, messages related to property damage). Warns the user that failure to follow a procedure exactly as described could result in loss of data or in damage to hardware or software. Also contains essential information to explain a concept or to complete a task.
 -  **NOTE:** Contains additional information to emphasize or supplement important points of the main text.
 -  **TIP:** Provides helpful hints for completing a task.
-

2 Bắt đầu

Đọc chương này để tìm hiểu về thông tin an toàn cũng như nơi có thể tìm được các tài nguyên HP khác.

Important safety information


A power cord is included with the monitor. If you use another cord, use only a power source and connection appropriate for this monitor. For information about the correct power cord set to use with the monitor, see the *Product Notices* provided in your documentation kit.

 **WARNING!** To reduce the risk of electric shock or damage to the equipment:


- Plug the power cord into an AC outlet that is easily accessible at all times.
- If the power cord has a three-pin attachment plug, plug the cord into a grounded (earthed) three-pin outlet.
- Disconnect power from the computer by unplugging the power cord from the AC outlet. When unplugging the power cord from the AC outlet, grasp the cord by the plug.


For your safety, do not place anything on power cords or cables. Take care to route all cords and cables connected to the monitor so that they cannot be stepped on, pulled, grabbed, or tripped over.


To reduce the risk of serious injury, read the *Safety & Comfort Guide* provided with your user guides. It describes proper workstation setup and proper posture, health, and work habits for computer users. The *Safety & Comfort Guide* also provides important electrical and mechanical safety information. The *Safety & Comfort Guide* is also available on the web at <http://www.hp.com/ergo>.

 **IMPORTANT:** For the protection of the monitor and the computer, connect all power cords for the computer and its peripheral devices (such as a monitor, printer, scanner) to a surge protection device such as a power strip or uninterruptible power supply (UPS). Not all power strips provide surge protection; the power strip must be specifically labeled as having this capability. Use a power strip whose manufacturer offers a damage replacement policy so that you can replace the equipment if surge protection fails.

Use the appropriate and correctly sized furniture designed to properly support your monitor.

 **WARNING!** Monitors that are inappropriately situated on dressers, bookcases, shelves, desks, speakers, chests, or carts could fall over and cause personal injury. This equipment is not suitable for use in locations where children are likely to be present.

 **WARNING! Stability hazard:** The device might fall, causing serious personal injury or death. To prevent injury, securely attach the monitor to the floor or wall in accordance with the installation instructions.

 **NOTE:** This product is suitable for entertainment purposes. Consider placing the monitor in a controlled luminous environment to avoid interference from surrounding light and bright surfaces that might cause disturbing reflections from the screen.

Các tài nguyên khác của HP

Sử dụng bảng này để xác định những tài nguyên cung cấp chi tiết sản phẩm, thông tin chỉ dẫn, v.v. Và nhiều nội dung khác.

Table 2-1 Thông tin bổ sung

Tài nguyên	Nội dung
Hướng dẫn Cài đặt	Tổng quan về thiết lập và tính năng của màn hình
Hỗ trợ HP	Để được HP hỗ trợ hoặc giải quyết vấn đề về phần cứng hoặc phần mềm, hãy truy cập http://www.hp.com/support , và làm theo hướng dẫn để tìm sản phẩm của bạn. - hoặc - Chọn biểu tượng Tìm kiếm trên thanh tác vụ, nhập <code>support</code> vào hộp tìm kiếm rồi chọn HP Support Assistant . - hoặc - Chọn biểu tượng dấu hỏi trong thanh tác vụ.

GHI CHÚ: Liên hệ với bộ phận hỗ trợ khách hàng để thay thế dây nguồn, bộ chuyển đổi AC (chỉ có ở một số sản phẩm nhất định) hoặc bất kỳ loại cáp nào khác đi kèm với màn hình của bạn.

Chuẩn bị để gọi hỗ trợ kỹ thuật

Sử dụng thông tin này nếu bạn phải khắc phục một sự cố.

Nếu bạn không thể giải quyết vấn đề bằng [Support and troubleshooting trên trang 29](#), cuộc gọi đến bộ phận hỗ trợ kỹ thuật có thể mang lại thêm trợ giúp. Chuẩn bị sẵn những thông tin sau khi bạn gọi điện.

- Số hiệu model màn hình
- Số sê-ri màn hình
- Ngày mua trên hóa đơn
- Điều kiện xuất hiện sự cố
- Các thông báo lỗi đã nhận
- Cấu hình phần cứng
- Tên và phiên bản của phần cứng và phần mềm mà bạn đang sử dụng

Làm quen với màn hình của bạn

Màn hình của bạn có các tính năng hàng đầu. Mục này cung cấp chi tiết về các thành phần, vị trí và cách thức hoạt động của chúng.

Features

Depending on the model, your monitor might include the following features:

Display features

- Three-sided borderless 100.8 cm (39.7 in) curved diagonal viewable screen area with 5120 × 2160 @ 60 Hz resolution, plus full-screen support for lower resolutions; includes custom scaling for maximum image size while preserving original aspect ratio
- Liquid crystal display (LCD) with active matrix and in-plane switching (IPS)
- Wide color gamut to provide coverage of sRGB and P3 (D65) color spaces
- Nonglare panel with an LED backlight
- Wide viewing angle to allow viewing from a sitting or standing position, or moving from side to side
- Tilt, swivel, and height adjustment capabilities
- Dual Picture by Picture (PbP) functionality to enable the DisplayPort™, High-Definition Multimedia Interface (HDMI), and Thunderbolt™ inputs to be viewed in each half of the screen
- Integrated pop-up infrared (IR) and RGB camera with noise canceling microphones for conferencing and Microsoft Windows® Hello support
- Integrated HP Device Bridge technology that allows you to use a single keyboard and mouse across two connected computers to control software and transfer files and data from one computer to the other
- Five on-screen display (OSD) buttons, four that you can reconfigure to quickly allow selection of the most commonly used operations
- On-screen display (OSD) adjustments in several languages for easy setup and screen optimization
- Color space preset for P3 (D65)
- Energy saver feature to meet requirements for reduced power consumption
- Security cable slot on the rear of the monitor for an optional security cable
- Cable management feature for placement of cables and cords


Connectors

- DisplayPort video input (cable included in select regions)
- HDMI video input
- Two USB Type-C® Thunderbolt ports (cable included in select regions)
- RJ-45 (network) jack
- Four USB ports (downstream)
- Plug and Play capability, if supported by your operating system

Monitor stand

- Removable stand for flexible monitor head mounting solutions
- HP Quick Release 2 device to quickly attach the monitor head to the stand with a click, and then remove it with the convenient sliding tab release

- VESA® mounting bracket for attaching the monitor head to a wall-mount device or swing arm
- VESA mounting capability (100 × 100 mm) for attaching the monitor to a swing arm mount
- Support for a mounting bracket to attach the monitor to a mini workstation or mini desktop

 **NOTE:** For safety and regulatory information, see the *Product Notices* provided in your documentation kit. To access the latest user guide, go to <http://www.hp.com/support>, and follow the instructions to find your product. Then select **Setup & User Guides**.

Front components

To identify the components on the front of the monitor, use this illustration and table.

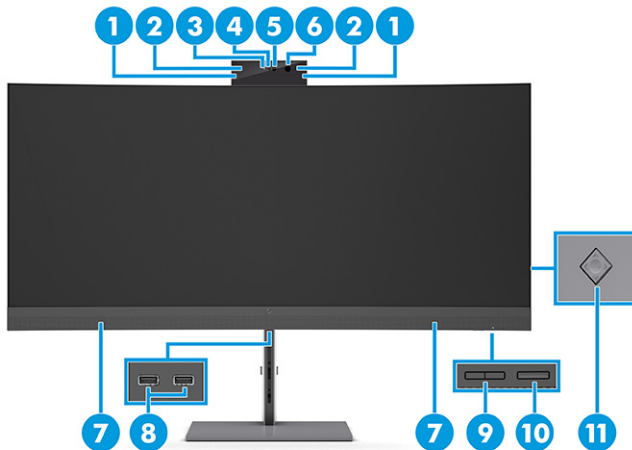


Table 2-2 Front components and their descriptions

Component	Description
(1)	Tilt levers (2) Allow you to tilt the camera.
(2)	Camera microphones (2) Allow you to participate in a video conference.
(3)	Camera light On: The camera is in use.
(4)	Camera RGB lens Transmits your image in a video conference.
(5)	Camera IR lens Transmits your image for Windows Hello facial recognition.
(6)	Camera IR light Additional IR light for facial recognition. NOTE: You might not be able to see the camera IR light when it is on.
(7)	Speakers (2) Produce sound. You can control the audio volume from the OSD menu in the Input menu. NOTE: For the best audio experience, connect a USB cable from your monitor to your computer, and then select your monitor as the sound device.
(8)	USB ports (downstream) Connect a USB cable to a peripheral device, such as a keyboard, mouse, or USB hard drive, and supports battery charging.
(9)	PbP or brightness buttons The buttons function as left and right when PbP is on and brightness plus and minus when PbP is off.
(10)	Power button Turns the monitor on or off.

Table 2-2 Front components and their descriptions (continued)

Component	Description	
(11)	Joypad	Press to open the OSD settings.

Rear components

To identify the components on the rear of the monitor, use this illustration and table.

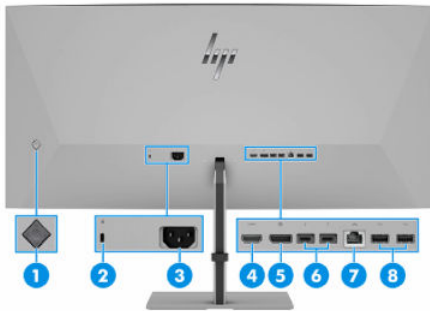


Table 2-3 Rear components and their descriptions

Component	Description	
(1)	Joypad	Press to open the OSD settings.
(2)	Security cable slot	Connects an optional security cable.
(3)	Power connector	Connects your monitor to a power outlet.
(4)	HDMI port	Connects the HDMI cable to a source device such as a computer or game console.
(5)	DisplayPort connector	Connects the DisplayPort cable to a source device, such as a computer or game console.
(6)	USB Type-C Thunderbolt ports (2)	Connect the Thunderbolt or USB Type-C cable to a source device such as a computer or game console. The left side port is USB Type-C (1) and right side port is USB Type-C (2). Power delivery 20V/4.8A, 15V/5A, 12V/5A, 5V/3A. NOTE: Use a standard USB Type-C charging cable or cable adapter (purchased separately) when charging a small external device.
(7)	RJ-45 (network) jack	Connects a network cable.
(8)	USB ports (downstream) (2)	Connect a USB cable to a peripheral device, such as a keyboard, mouse, or USB hard drive, and supports battery charging.

Locating the serial number and product number

Depending on the product, the serial number and product number are located on a label on the rear of the monitor or on a label under the front bezel of the monitor head. You might need these numbers when contacting HP for support.



Thiết lập Màn hình

Mục này mô tả việc gắn chân đế màn hình hoặc giá treo tường và các tùy chọn để kết nối màn hình với PC, máy tính xách tay, máy chơi game hoặc thiết bị tương tự.

⚠ CẢNH BÁO! Để giảm thiểu rủi ro thương tích nghiêm trọng, vui lòng đọc *Hướng dẫn an toàn và tiện nghi*. Tài liệu này mô tả cách bố trí trạm làm việc đúng cách và các thói quen tốt về tư thế, sức khỏe và cách làm việc cho người dùng máy tính. *Hướng dẫn An toàn & Tiện nghi* cũng cung cấp các thông tin quan trọng về an toàn điện và cơ. *Hướng dẫn An toàn & Tiện nghi* có trên web tại địa chỉ <http://www.hp.com/ergo>.

📌 QUAN TRỌNG: Để tránh làm hỏng màn hình, không được chạm vào bề mặt của panel màn hình LCD. Áp lực trên panel có thể làm cho màu sắc không đồng đều hoặc các tinh thể lỏng bị sai hướng. Nếu điều này xảy ra, màn hình sẽ không trở về lại trạng thái bình thường được.

📌 QUAN TRỌNG: Để tránh màn hình không bị trầy xước, bong tróc, hoặc bị vỡ và ngăn ngừa hư hại cho các nút điều khiển, hãy đặt màn hình úp xuống một bề mặt bằng phẳng có phủ tấm xốp bảo vệ hoặc vải không gây ấn mền.

Attaching the monitor stand

Correctly attaching your monitor stand is critical for safe use. This section describes how to safely attach a stand.

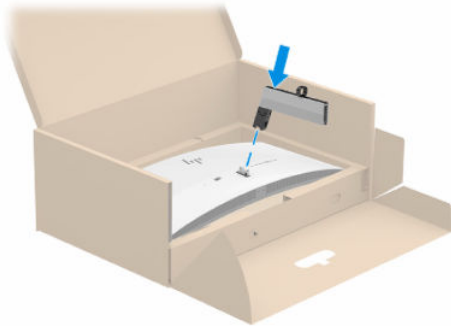
💡 TIP: Consider the placement of the monitor, because surrounding light and bright surfaces might cause interfering reflections.

📌 NOTE: The procedures for attaching a monitor stand might be different on other models.

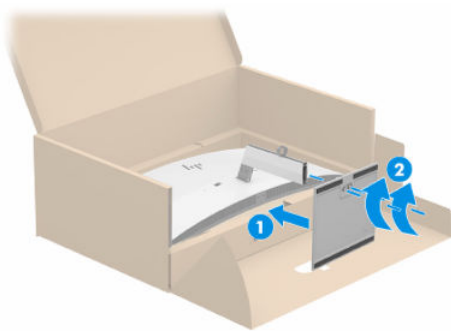
📌 NOTE: Leave the monitor in the box to protect the screen.

1. Open the box so that the monitor head is facedown in the box.

2. Attach the stand to the connector on the back of the monitor. The latch on the stand clicks when the stand is locked in place.





3. Attach the base to the bottom of the monitor stand (1).
4. Rotate the captive screw clockwise to tighten the base (2).



Mounting the monitor head


To attach your monitor to a wall using a swing arm or other mounting fixture, follow the steps in this section to safely and securely connect your monitor.

 **IMPORTANT:** This monitor supports the VESA industry-standard 100 mm mounting holes. To attach a third-party mounting solution to the monitor head, use four 4 mm, 0.7 pitch, and 10 mm long screws (M4 × 10L). Longer screws might damage the monitor. Be sure that the manufacturer's mounting solution is compliant with the VESA standard and is rated to support the weight of the monitor head. For best performance, use the power and video cables provided with the monitor.

 **NOTE:** This apparatus is intended to be supported by a UL-listed, CSA-listed, or GS-listed wall-mount bracket.

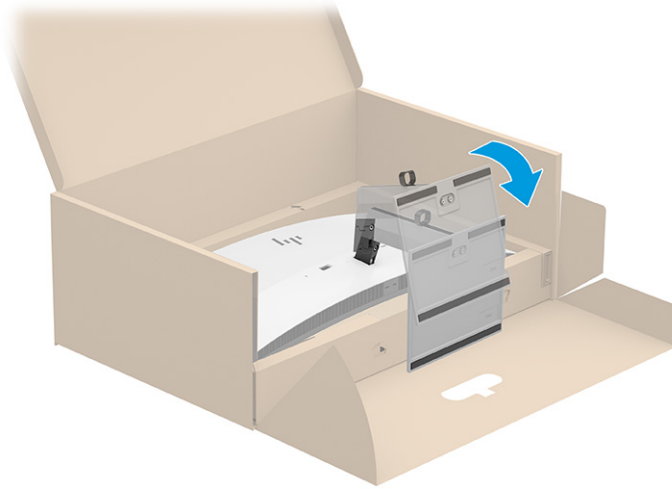
Removing the monitor stand

If you decide to use a wall mount instead of the monitor stand that you attached, first remove the stand.

 **IMPORTANT:** Before you disassemble the monitor, be sure that the monitor is turned off and all cables are disconnected.

1. Disconnect and remove all cables from the monitor.
2. Position the monitor facedown in the monitor box.

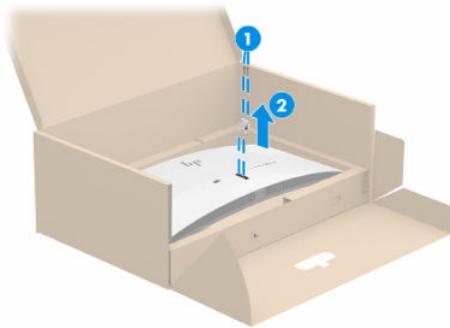
3. Push down on the monitor stand and remove it from the monitor.



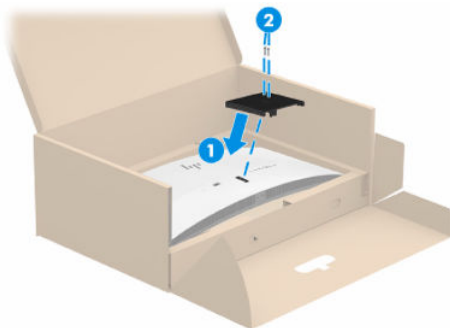
Attaching the monitor head to a mounting device

You might need additional tools such as a screwdriver (purchased separately) when you attach a mounting device. To avoid damage to your monitor, follow these instructions.


1. Remove the two screws from the stand connector (1), and then lift it up (2) to remove it from the monitor.

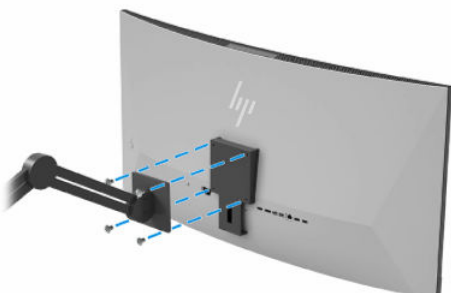


2. Center the VESA plate on the stand connector (1), and then fasten the two screws (2) to the stand connector to hold the VESA plate in place.



- To attach the monitor head to a swing arm or other mounting device, insert four mounting screws through the holes on the mounting device and into the VESA screw holes on the back of the monitor head.

 **IMPORTANT:** If these instructions do not apply to your device, then follow the mounting device manufacturer's instructions when mounting the monitor to a wall or swing arm.



Kết hợp kết nối video

Bảng sau liệt kê kết nối video đang hoạt động, vị trí hiển thị hình ảnh, kết nối chiều lên và kết nối phân phối công suất cho từng kết hợp kết nối video máy tính chủ.

Table 2-4 Kết hợp kết nối video

Cổng USB Type-C đầu tiên	Cổng USB Type-C thứ hai	DisplayPort	HDMI	Hình ảnh bên trái	Hình ảnh bên phải	Hoán chuyển thủ công ¹
Cáp USB Type-C Thunderbolt ² (Chế độ thay thế video & dữ liệu) PD tối đa lên đến 100 W ³ 5	Cáp USB Type-C Thunderbolt (Chế độ thay thế video & dữ liệu) ⁴ PD tối đa lên đến 100 W 6	Không có video	Không có video	Cổng USB Type-C thứ hai	Cổng USB Type-C đầu tiên	OK
Cáp USB Type-C Thunderbolt (Chế độ thay thế video + Dữ liệu) PD tối đa lên đến 100 W	Cáp USB sang USB Type-C (Dữ liệu cho đầu vào DP) Không có chức năng PD	Video	Không có video	Cổng USB Type-C đầu tiên	DisplayPort	OK
Cáp USB Type-C Thunderbolt (Chế độ thay thế video & dữ liệu) PD tối đa lên đến 100 W	Cáp USB sang USB Type-C (Dữ liệu cho đầu vào HDMI) Không có chức năng PD	Không có video	Video	Cổng USB Type-C đầu tiên	HDMI	OK

Table 2-4 Kết hợp kết nối video (còn tiếp)

Cổng USB Type-C đầu tiên	Cổng USB Type-C thứ hai	DisplayPort	HDMI	Hình ảnh bên trái	Hình ảnh bên phải	Hoán chuyển thủ công ¹
Cáp USB sang USB Type-C (Dữ liệu cho đầu vào DP) Không có chức năng PD	Cáp USB Type-C Thunderbolt (Chế độ thay thế video & dữ liệu) PD tối đa 100 W	Video	Không có video	Cổng USB Type-C thứ hai	DisplayPort	OK
Cáp USB sang USB Type-C (Dữ liệu cho đầu vào DP) Không có chức năng PD	Cáp Thunderbolt (Chế độ thay thế video & dữ liệu) PD tối đa 100 W	Không có video	Video	Cổng USB Type-C thứ hai	HDMI	OK
Cáp USB sang USB Type-C (Dữ liệu cho đầu vào DP) Không có chức năng PD	Cáp USB sang USB Type-C (Dữ liệu cho đầu vào HDMI) Không có chức năng PD	Video	Video	DisplayPort	HDMI	OK
Cáp USB sang USB Type-C (Dữ liệu cho đầu vào HDMI) Không có chức năng PD	Cáp USB sang USB Type-C (Dữ liệu cho đầu vào DP) Không có chức năng PD	Video	Video	DisplayPort	HDMI	OK

- ¹ Chọn **Assign PbP Inputs to Manual** (Gán đầu vào PbP thành thủ công), và chọn và hoán chuyển hai đầu vào khi bạn sử dụng DP & HDMI; Đảm bảo thiết lập **USB Host** (Bên chủ USB) đúng cách để cho phép sử dụng HP Device Bridge.
- ² Cáp USB Type-C Thunderbolt đi kèm trong hộp.
- ³ Đây là phép đo phân phối công suất.
- ⁴ Đây là chế độ thay thế DisplayPort.
- ⁵ **GHI CHÚ:** Hãy chắc chắn bạn đã cắm cáp vào cổng USB Type-C đầu tiên và nhận được nguồn điện trước khi bạn cắm cáp vào cổng USB Type-C thứ hai. Cổng có thể sạc lên đến 100 W. Nếu cổng USB Type-C đầu tiên được kết nối với máy tính và chỉ cần 65 W để sạc, thì cổng USB Type-C thứ hai hỗ trợ sạc lên tới 100 W.
- ⁶ **GHI CHÚ:** Hãy chắc chắn rằng bạn đã cắm cáp vào cổng USB Type-C thứ hai và nhận được nguồn điện trước khi bạn cắm cáp vào cổng USB Type-C đầu tiên. Cổng có thể sạc lên đến 100 W. Nếu cổng USB Type-C thứ hai được kết nối với máy tính và chỉ cần 65 W để sạc, thì cổng USB Type-C đầu tiên hỗ trợ sạc lên tới 100 W.

Connecting the cables

In addition to details about how to connect a cable, this section contains information about how your monitor functions when you connect certain cables.

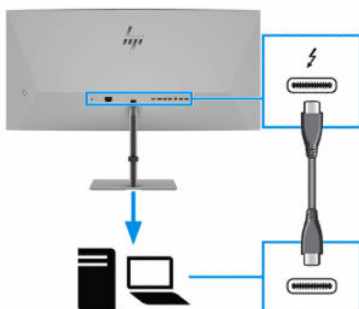


NOTE: Depending on the model, the monitor might be capable of supporting HDMI, DisplayPort, or Thunderbolt inputs. The video mode is determined by the video cable used. The monitor automatically determines which inputs have valid video signals. You can select the inputs through the OSD menu. The monitor ships with select cables. Not all cables shown in this section are included with the monitor.


1. Place the monitor in a convenient, well-ventilated location near the computer.

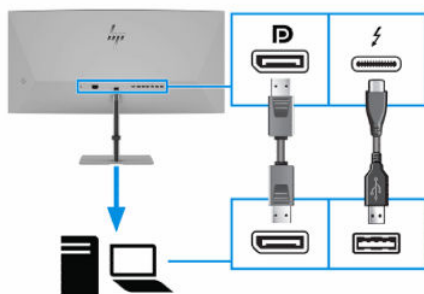
2. Connect a video cable.

- Connect one end of a Thunderbolt cable to the Thunderbolt port on the rear of the monitor and the other end to the Thunderbolt port on the source device. (Use only the HP-approved Thunderbolt cable provided with the monitor.)




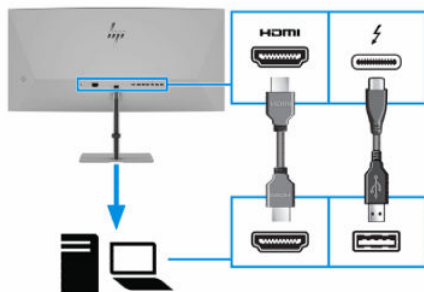
- Connect one end of a DisplayPort cable to the DisplayPort connector on the rear of the monitor and the other end to the DisplayPort connector on the source device.

 **NOTE:** You must connect the USB Type-C to USB cable between the monitor and source device (computer) to enable HP Device Bridge and the USB ports on the monitor (the USB Type-C to USB cable is included in select regions).

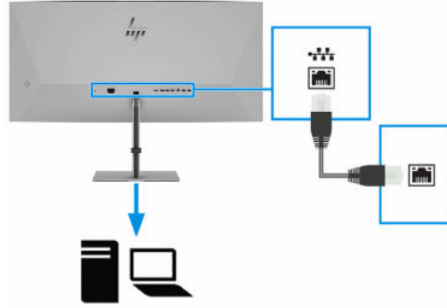



- Connect one end of an HDMI cable to the HDMI port on the rear of the monitor and the other end to the HDMI port on the source device.

 **NOTE:** You must connect the USB Type-C to USB cable between the monitor and source device (computer) to enable HP Device Bridge and the USB ports on the monitor (the USB Type-C to USB cable is included in select regions).



- Connect one end of a network cable to the network jack on the monitor and the other end to a network wall jack or router.



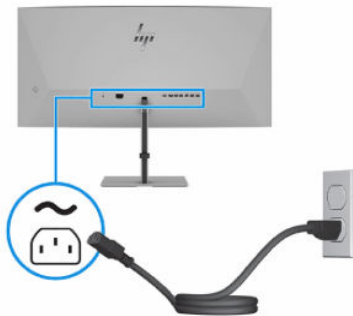
 **NOTE:** To enable the network function, be sure that the USB Type-C Thunderbolt port is connected.

3. Connect one end of the power cord to the monitor and the other end to a grounded AC outlet.

 **WARNING!** To reduce the risk of electric shock or damage to the equipment:

- Do not disable the power cord grounding plug. The grounding plug is an important safety feature.
- Plug the power cord into a grounded (earthed) AC outlet that is easily accessible at all times.
- Disconnect power from the equipment by unplugging the power cord from the AC outlet.

For your safety, do not place anything on power cords or cables. Arrange them so that no one can accidentally step on or trip over them. Do not pull on a cord or cable. When unplugging the power cord from the AC outlet, grasp the cord by the plug.




HP Device Bridge

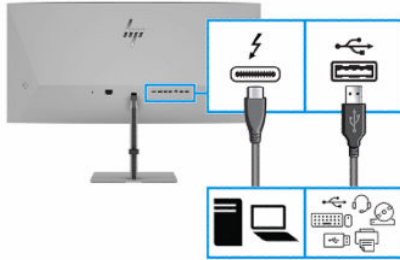
You need HP Device Bridge to enable the monitor to use a single keyboard and mouse across two connected host computers to control software and transfer files and data from one computer to the other. HP Device Bridge is available for Windows and macOS host computers.

Connecting USB devices

Use USB ports to connect devices such as a digital camera, USB keyboard, or USB mouse. There are four USB ports on the monitor to connect to a device (downstream): two USB ports on the rear, and two USB ports under the front bezel of the monitor.


See [Front components on page 5](#) and [Rear components on page 6](#) for the location of the USB ports.

 **NOTE:** You must connect the Thunderbolt cable from the source device (computer) to the rear of the monitor to enable the USB ports to serve as a USB hub for a mouse, keyboards, phones, external hard drives, and most devices that are USB-connected and able to accept 5 V.



Adjusting the monitor

To support an ergonomic work space, your monitor offers the adjustment options outlined in this section.

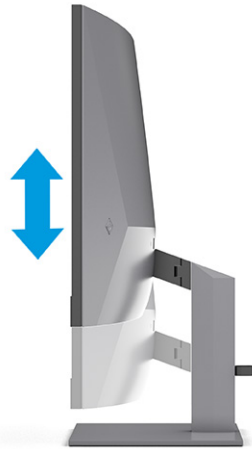
 **WARNING!** To reduce the risk of serious injury, read the *Safety & Comfort Guide*. It describes proper workstation setup and proper posture, health, and work habits for computer users. The *Safety & Comfort Guide* also provides important electrical and mechanical safety information. The *Safety & Comfort Guide* is available on the web at <http://www.hp.com/ergo>.

1. Tilt the monitor head forward or backward to set it to a comfortable eye level.

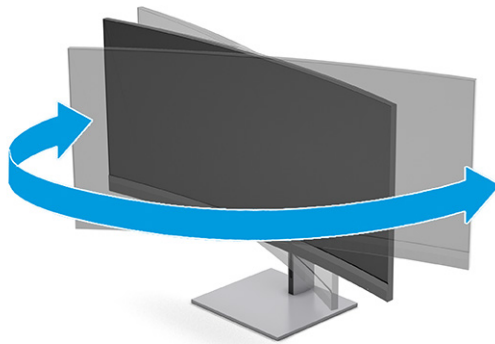


2. Adjust the monitor's height to a comfortable position for your individual workstation. The monitor's top bezel edge should not exceed a height that is parallel to your eye height. A monitor that is

positioned low and reclined might be more comfortable for users with corrective lenses. Reposition your monitor as you adjust your working posture throughout the work day.

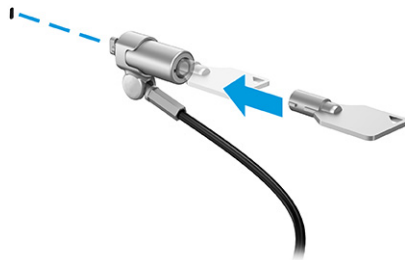


3. Swivel the monitor head to the left or right for the best viewing angle.



Cài đặt dây cáp bảo vệ

Một biện pháp bảo vệ là bạn có thể gắn chặt màn hình vào một vật cố định bằng dây cáp bảo vệ tùy chọn của HP. Sử dụng khóa đi kèm với cáp bảo vệ tùy chọn này để gắn và tháo ổ khóa.



Bật màn hình

Mục này cung cấp thông tin quan trọng về việc ngăn ngừa màn hình hư hỏng, các chỉ báo khởi động và thông tin khắc phục sự cố.

QUAN TRỌNG: Có thể xảy ra hư hỏng do hiện tượng burn-in (lưu ảnh) trên màn hình khi hiển thị một ảnh tĩnh trên màn hình trong 12 giờ liên tục trở lên. Để tránh bị hư hỏng do hiện tượng lưu ảnh, bạn nên luôn kích hoạt ứng dụng trình tiết kiệm màn hình hoặc tắt màn hình khi sẽ không sử dụng trong khoảng thời gian dài. Lưu ảnh là hiện tượng có thể xảy ra trên tất cả các màn hình LCD. Hư hỏng bởi hiện tượng lưu ảnh trên màn hình không nằm trong bảo hành của HP.

GHI CHÚ: Nếu nhấn nút nguồn không có tác dụng, có thể đã kích hoạt tính năng Khóa nút nguồn. Để tắt tính năng này, hãy nhấn và giữ nút nguồn màn hình trong 10 giây.

GHI CHÚ: Trên một số màn hình HP nhất định, bạn có thể tắt đèn nguồn trong menu OSD. Nhấn nút **Menu** để mở menu OSD, chọn **Power (Nguồn)**, chọn **Power LED (Đèn LED nguồn)**, rồi chọn **Off (Tắt)**.

- Nhấn nút nguồn trên màn hình để bật màn hình lên.



Khi lần đầu bật màn hình lên, thông báo trạng thái màn hình sẽ hiển thị trong 5 giây. Thông báo này cho biết ngõ vào nào đang có tín hiệu hoạt động, trạng thái của cài đặt tự động chuyển nguồn (Bật hoặc Tắt; cài đặt mặc định là Bật), độ phân giải màn hình hiển thị cài sẵn hiện tại và độ phân giải màn hình hiển thị cài sẵn được đề nghị.

Màn hình sẽ tự động quét các ngõ vào tín hiệu để biết ngõ vào đang hoạt động và dùng ngõ vào đó để hiển thị.

Chính sách về hiện tượng lưu ảnh và hình chìm mờ của HP

Một số màn hình được thiết kế với công nghệ hiển thị In-Plane Switching (IPS) cung cấp góc nhìn cực kỳ rộng với chất lượng hình ảnh nâng cao. Mặc dù thích hợp cho nhiều ứng dụng, công nghệ panel này không phù hợp cho các hình ảnh tĩnh, đứng yên hoặc cố định trong thời gian dài, trừ khi sử dụng trình bảo vệ màn hình.

Các ứng dụng có ảnh tĩnh có thể bao gồm giám sát qua camera, trò chơi điện tử, logo tiếp thị và các mẫu. Các ảnh tĩnh có thể gây ra hư hỏng do hiện tượng lưu ảnh mà có thể trông giống như vết bẩn hoặc hình chìm mờ trên màn hình thiết bị.

Hư hỏng do lưu ảnh trên màn hình được sử dụng liên tục 24 giờ mỗi ngày nằm ngoài phạm vi bảo hành của HP. Để tránh hư hỏng do hiện tượng lưu ảnh, hãy luôn tắt màn hình khi không sử dụng hoặc dùng cài đặt quản lý nguồn nếu được hỗ trợ trên máy tính của bạn để tắt màn hình khi máy tính không hoạt động.

3 Sử dụng màn hình

Chương này mô tả cách sử dụng màn hình và các tính năng của nó, bao gồm phần mềm và tiện ích, menu OSD, các nút chức năng, các chế độ nguồn và Windows Hello.

Downloading HP Display Center

You can download and install the HP Display Center software from the Microsoft® store.

1. Select the Microsoft Store app on your desktop or type `Microsoft Store` in the taskbar search box.
2. Type `HP Display Center` in the **Microsoft Store** search box.
3. Follow the on-screen instructions.

The tool downloads to the selected location.

Downloading software and utilities

You can download and install these files from HP Support.

- INF (Information) file
- ICM (Image Color Matching) file

To download the files:

1. Go to <http://www.hp.com/support>.
2. Select **Software and Drivers**.
3. Select your product type.
4. Enter your HP monitor model in the search field and follow the on-screen instructions. The .inf and .icm files are included in the SoftPak.

The Information (INF) file

The INF file defines monitor resources used by Windows® operating systems to ensure monitor compatibility with the computer's graphics adapter.

This monitor is Plug and Play compatible, and the monitor will work correctly without installing the INF file. Monitor Plug and Play compatibility requires that the computer's graphics card is VESA® DDC2 compliant and that the monitor connects directly to the graphics card. Plug and Play does not work through separate BNC-type connectors or through distribution buffers, boxes, or both.

The Image Color Matching (ICM) file

The ICM files are data files that are used in conjunction with graphics programs to provide consistent color matching from monitor screen to printer, or from scanner to monitor screen. These files are activated from within graphics programs that support this feature.



NOTE: The ICM color profile is written in accordance with the International Color Consortium (ICC) Profile Format specification.

Using the OSD menu

You can adjust your HP monitor to suit your preferences. Use the OSD menu to customize the viewing features of your monitor.

To access and make adjustments in the OSD, use the Joypad on the monitor's rear panel. See [Rear components on page 6](#).

1. If the monitor is not already on, press the power button to turn on the monitor.
2. Press the center of the Joypad.
3. Press the function buttons up, down, left, or right to navigate menu choices. Press the center of the Joypad to make a selection.

The following table lists possible menu selections in the OSD main menu. It includes descriptions for each setting and its impacts on your monitor's appearance or performance.

Table 3-1 OSD menu options and descriptions for using a button or a controller

Main menu	Description
Brightness +	Adjusts the brightness level of the screen.
Color	Selects and adjusts the screen color.
Image	Adjusts the screen image.
Input	Selects the video input signal (DisplayPort, HDMI, USB-C video).
PbP	Adjusts PbP settings (turning on or off and assigning inputs) and enables or disables HP Device Bridge file transfer.
Power	Adjusts the power settings.
Menu	Adjusts the OSD menu and function button controls, and selects the language used to display the OSD menu (the factory default is English).
Management	Adjusts the DDC/CI settings, and returns all OSD menu settings to the factory default settings.
Information	Opens the Information menu.
Exit	Exits the OSD menu screen.

Using the OSD function buttons

The function buttons offer useful actions, and you can customize all but one of them to make them even more useful.



NOTE: The actions of the function buttons vary among monitor models.

For information about changing the function of the buttons, see [Reassigning the OSD menu options on page 20](#).

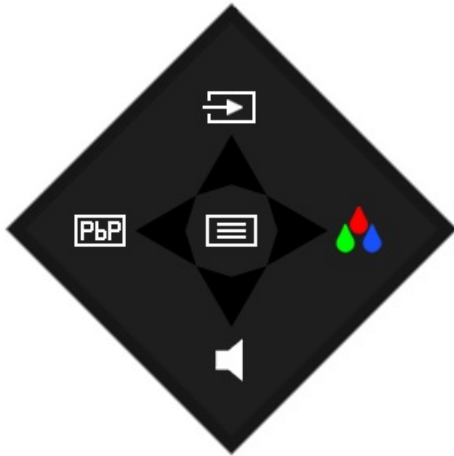


Table 3-2 Button names and descriptions

Button		Description
Left	PbP On or Off button (function assignable)	Switches PbP on or off.
Right	Color button (function assignable)	Opens the Color menu.
Up	Next Active Input button (function assignable)	Switches to the next active video inputs. If only one input is active or there are no active inputs detected, then pressing the Next Input button shows the Input Control menu.
Down	Volume button (function assignable)	Opens the Volume adjust slider.
Center	Menu button	Opens the OSD main menu, selects a menu item from the OSD, or closes the OSD menu.

When PbP mode is on with two host computers connected to the monitor, the icons above the buttons change as shown in the following table.

Table 3-3 PbP or brightness buttons and descriptions

PbP	Two-button menu	Description
Off		Opens the Brightness menu with the Brightness adjustment window/mode active.
On		Switches the left side to full screen and the right side to full screen.
On		Turns split screen on and switches the right side to full screen.

Table 3-3 PbP or brightness buttons and descriptions (continued)

PbP	Two-button menu	Description
On		Switches the left side to full screen and turns the right side to split screen.

Reassigning the OSD menu options

Except for the **Menu** option, you can change the action associated with an option from its default action to a menu option you use more frequently.

To reassign the function buttons:

1. Press the **Menu** option to open the OSD menu.
2. Select **Menu**, select **Assign Buttons**, and then select one of the available options for the button that you want to assign.

Selecting the input source

The monitor has four video input connectors.

- Two USB Type-C Thunderbolt (DP alternate mode)
- DisplayPort
- HDMI

The monitor automatically scans all video input sources to search for an active video input signal. The scan sequence is USB Type-C **(2)**, USB Type-C **(1)**, DisplayPort, and HDMI.

If multiple host computers are connected to the monitor and PbP is off, then you can change the video input source by pressing the **Next Active Input** button on the OSD shortcut menu or by going to the OSD menu, selecting **Input**, and choosing your video input source. The following table lists menu options in the **Input** menu functions:

Table 3-4 Input menu options and descriptions


Option	Description
USB-C® (1) Video	Selects USB Type-C (1) as the active video input source.
USB-C (2) Video	Selects USB Type-C (2) as the active video input source.
DisplayPort	Selects DisplayPort as the active video input source.
HDMI	Selects HDMI as the active video input source.
Auto-Switch Input	Sets Auto-Switch Input to On or Off.
DP Hot-Plug Detection	Selects Low Power or Always Active.
DisplayPort Mode	Selects DisplayPort 1.1 or DisplayPort 1.2 mode.

Changing the Power Mode setting

This section describes how to activate Performance mode. Certain features on your monitor might require Performance mode to be active.

When in sleep mode, to comply with international power standards, the monitor default setting is Power Saver mode.

If your monitor supports Performance mode and you need to keep the USB ports enabled when the monitor is in Auto-Sleep Mode, change the Power Mode setting from **Power Saver** to **Performance**.

 **NOTE:** If you are connecting a computer that is not battery powered, you must change the Power Mode setting to Performance mode.

To change the power mode setting:

1. Press the **Menu** button to open the OSD menu.
2. Select **Power**, select **Power Mode**, and then select **Performance**.
3. Select **Back** and close the OSD.

Using Auto-Sleep Mode

Your monitor has an energy-saving feature called Auto-Sleep Mode, which is a reduced power state. This section describes how to activate or adjust Auto-Sleep Mode on your monitor.

When Auto-Sleep Mode is enabled, which it is by default, the monitor enters a reduced power state when the computer signals low-power mode, which it does by the absence of either a horizontal or vertical sync signal.

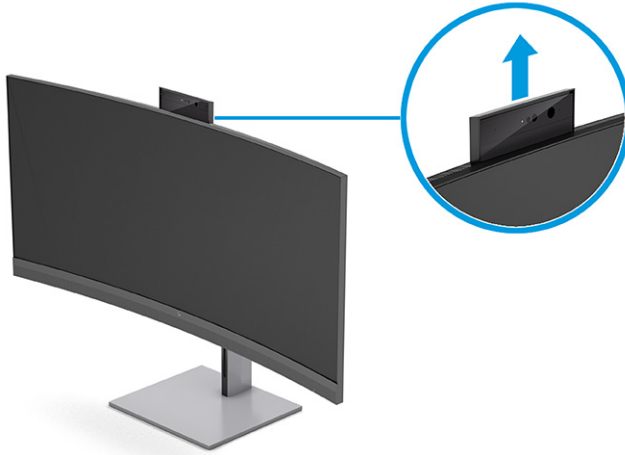
Upon entering this reduced power state (Auto-Sleep mode), the monitor screen is blanked, the backlight turns off, and the power light turns amber. The monitor draws less than 0.5 W of power when in this reduced power state. The monitor wakes from Auto-Sleep mode when the computer sends an active signal to the monitor (for example, when you activate the mouse or keyboard).

To disable Auto-Sleep Mode in the OSD:


1. Press the **Menu** button to open the OSD, or press the center of the OSD controller to open the OSD.
2. In the OSD, select **Power**.
3. Select **Auto-Sleep Mode**, and then select **Off**.

Using the camera

To unlock the camera, gently press down until it clicks. The camera rises up to the uppermost position.

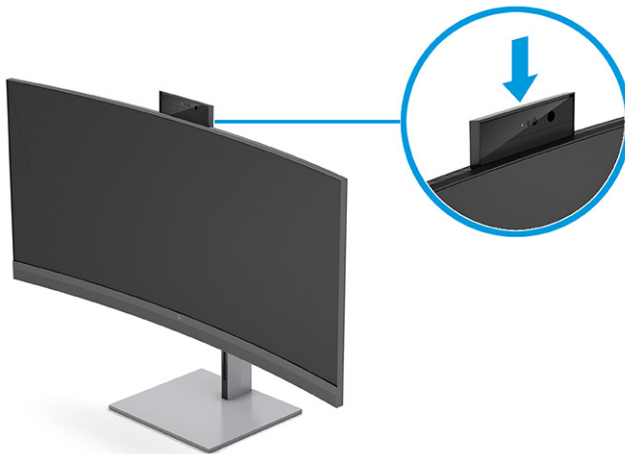


You can use the camera on the monitor when you sign in to Windows Hello facial recognition, maintain conversation security, and conduct video conferencing.

 **NOTE:** For video conferencing, connect the computer to the monitor. Select **HP Display Camera** from the video-conferencing interface.

When the camera is closed, the microphone is turned off.

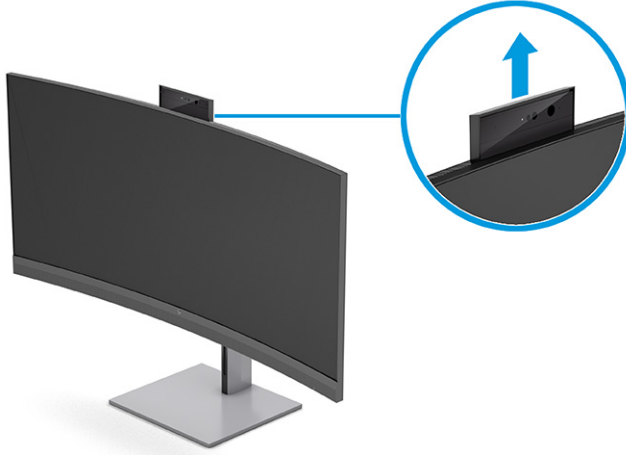
When the camera is not in use, you can close the camera by pressing down on it until it clicks into the closed position.




■

Sử dụng camera

Để mở khóa máy ảnh, nhẹ nhàng nhấn xuống cho đến khi nghe thấy tiếng tách. Máy ảnh nhô lên vị trí trên cùng.

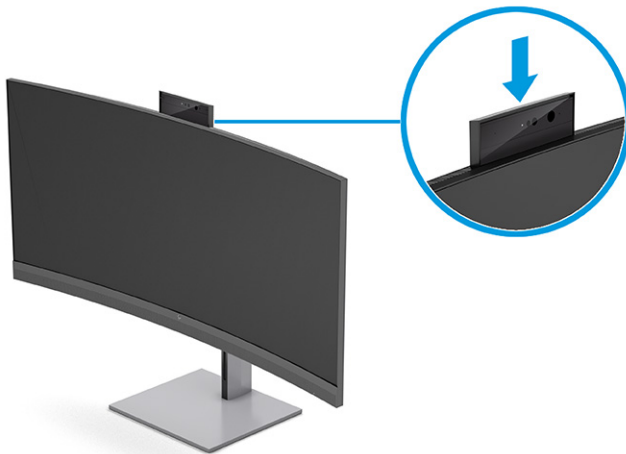


Bạn có thể sử dụng camera trên màn hình khi đăng nhập bằng chức năng nhận dạng khuôn mặt Windows Hello, duy trì bảo mật hội thoại và tiến hành hội nghị truyền hình.

 **GHI CHÚ:** Để thực hiện hội nghị truyền hình, kết nối máy tính với màn hình. Chọn **HP Display Camera** (Camera của màn hình HP) từ giao diện hội nghị truyền hình.

Khi camera được đóng lại, micrô sẽ tắt.

Khi không sử dụng camera, bạn có thể đóng camera bằng cách nhấn nó xuống cho đến khi khớp vào vị trí đóng.



Thiết lập nhận dạng khuôn mặt của Windows Hello

Ở một số sản phẩm nhất định, bạn có thể sử dụng tính năng nhận dạng khuôn mặt Windows Hello để truy cập nhanh chóng và bảo mật vào máy tính của mình. Bạn có thể thiết lập tính năng nhận dạng khuôn mặt bằng cách sử dụng camera trên máy tính hoặc camera trên màn hình của bạn.

Đảm bảo rằng camera ở vị trí nhô lên để thiết lập nhận dạng khuôn mặt Window Hello.

 **GHI CHÚ:** Windows Hello chỉ được hỗ trợ trên hệ điều hành Windows 10.

Sử dụng camera của máy tính cho Windows Hello

Làm theo các bước sau để thiết lập nhận dạng khuôn mặt của Windows Hello trên thiết bị có camera Windows Hello.

1. Tải xuống trình điều khiển phần mềm HP Windows Hello từ <http://support.hp.com/us-en/drivers/products>.
2. Kết nối màn hình với máy tính và bật máy tính và màn hình.
3. Nhấp chuột phải vào màn hình nền Windows và chọn **Cài đặt màn hình**.
4. Chọn màn hình 100,8 cm (39,7 in) và cuộn xuống phần **Multiple displays** (Nhiều màn hình).
5. Từ menu thả xuống, chọn **Mở rộng màn hình nền tới màn hình này**.
6. Chọn hộp kiểm **Làm cho màn hình này là màn hình chính của tôi**.
7. Chọn nút **Start** (Bắt đầu), chọn **Settings** (Cài đặt), chọn **Accounts** (Tài khoản), rồi chọn **Sign-in options** (Tùy chọn đăng nhập).
8. Dưới mục **Windows Hello**, chọn **Set up** (Thiết lập) dưới mục **Face Recognition** (Nhận dạng khuôn mặt).
9. Dưới mục **Welcome to Windows Hello** (Chào mừng đến với Windows Hello), chọn **Get Started** (Bắt đầu), sau đó làm theo chỉ dẫn trên màn hình để đăng ký ID khuôn mặt và thiết lập mã nhận dạng cá nhân (PIN) của bạn.

Bây giờ bạn có thể sử dụng camera hồng ngoại (IR) trên màn hình để đăng nhập khi dùng tính năng Windows Hello.

Sử dụng camera của màn hình cho Windows Hello

Nếu máy tính của bạn không có camera Windows Hello, bạn vẫn có thể thiết lập nhận dạng khuôn mặt Windows Hello bằng camera IR trên màn hình.

1. Chọn nút **Start** (Bắt đầu), chọn **Settings** (Cài đặt), chọn **Accounts** (Tài khoản), rồi chọn **Sign-in options** (Tùy chọn đăng nhập).
2. Dưới mục **Windows Hello**, chọn **Set up** (Thiết lập) dưới mục **Face Recognition** (Nhận dạng khuôn mặt).
3. Dưới mục **Welcome to Windows Hello** (Chào mừng đến với Windows Hello), chọn **Get Started** (Bắt đầu), sau đó làm theo chỉ dẫn trên màn hình để đăng ký ID khuôn mặt của bạn và thiết lập mã PIN.

Bây giờ bạn có thể sử dụng camera IR trên màn hình để đăng nhập khi dùng tính năng Windows Hello.

Using PbP

The monitor supports PbP, where one source is positioned adjacent to another. The monitor default setting for PbP is **On, Automatic**.

When PbP is in automatic mode:

- The host computer attached to the USB Type-C (1) port or HDMI video connector appears on the right side of the PbP image.

- The host computer attached to the USB Type-C **(2)** port or DisplayPort video connector appears on the left side of the PbP image.
- The default upstream connection is connected to the host computer that is connected to the USB Type-C **(1)** port. The default upstream connection cannot be changed.
- The priority in power negotiation goes to the host computer connected to the USB Type-C **(1)** port.
- The host computer connected to the USB Type-C **(2)** port is guaranteed a minimum of 65 W of power and maximum of 100 W of power, or any watts remaining after power is supplied to the USB Type-C **(1)** port (165 W minus the power currently being used by the USB Type-C **(1)** port, up to a maximum of 100 W). If the USB Type-C **(1)** port is using the maximum 65 W of power, then the maximum power remaining for USB Type-C **(2)** is 100 W.

For the priority in power negotiation and PBP using, see [Kết hợp kết nối video on page 10](#).



NOTE: When a host computer that does not have battery power is attached to the USB Type-C **(1)** port on the monitor, the Power Mode setting must be set to Performance mode. For detailed instructions, see [Changing the Power Mode setting on page 21](#).

PbP can be set to **On, Manual** mode in the PbP OSD menu. In this mode, you can control which side of the screen each host computer appears on (left or right) and which video source is assigned to each host computer. To change PbP to manual mode:

1. With two source devices (host computers) connected to the monitor, press one of the OSD buttons on the rear to activate the buttons.
2. Press the **Menu** button to open the OSD.
3. In the OSD, select **PbP**, select **On**, and then select **Manual**.
4. Under **Set Left Side**, select the video input source to be displayed on the left side of the PbP image.
5. Under **Set Right Side**, select the video input source to be displayed on the right side of the PbP image.



NOTE: If PbP is set to **Off**, the monitor displays the image from the host computer that is selected as the active video input source in the **Input** OSD dialog. For more information about the OSD, see [Using the OSD menu on page 18](#).

If you decide to change PbP back to the default **On, Automatic** mode:

1. With two host computers connected to the monitor, press one of the OSD buttons on the rear of the monitor to activate the buttons. Then press the **Menu** button to open the OSD. For the location of the OSD buttons, see [Front components on page 5](#).
2. In the OSD, select **PbP**, and then select **Enable PbP**.

The monitor scans the secondary inputs for a valid video input source and uses that source for the PbP image.

4 Setting up HP Device Bridge

HP Device Bridge allows two host computers to connect to a single monitor and enables a single keyboard and mouse to control both host computers by switching from one computer to the other. The software also allows you to move files and data from one host computer to the other.

HP Device Bridge is available for the following platforms and must be installed and active on both host computers for the software to work properly:

- Windows
- macOS®

Keep these considerations in mind when using HP Device Bridge:

1. VM simulation systems are not supported.
2. HP Device Bridge works only on select USB host ports.
3. If one computer has abnormal HP Device Bridge operation caused by entering sleep, suspend, or restart mode, unplug both upstream ports, restart the software on both computers, and plug in both upstream ports to return to normal operation.

Windows

Use this procedure to install HP Device Bridge for Windows.

1. Go to the HP Customer Support website: <http://www.hp.com/support>.
2. Select **Software and Drivers**, and select **Other**.
3. Enter your monitor model name in the product search box, and select **Submit**.
4. Identify and select OS version.
5. Select **Software-solutions**.
6. Download and install the **HP Device Bridge Software**.
7. Double-click `HPDeviceBridge_ForWin.exe` to start the installation.



NOTE: HP Device Bridge runs in the background. It must be active to enable HP Device Bridge functions.

macOS

Use this procedure to install HP Device Bridge for macOS.

1. Go to the HP Customer Support website: <http://www.hp.com/support>.
2. Select **Software and Drivers**, and select **Other**.
3. Enter your monitor model name in the product search box, and select **Submit**.

4. Select **Choose a different OS**, select **macOS**, and then specify the version.
5. Select **Software-solutions**.
6. Download and install the **HP Device Bridge Software**.

HP Device Bridge runs in the background. It must be active to enable HP Device Bridge functions.

Sử dụng HP Device Bridge

HP Device Bridge cho phép hai máy tính chủ kết nối với một màn hình duy nhất và truyền các tệp và dữ liệu giữa các máy tính bằng một bàn phím và chuột chung. HP Device Bridge phải được cài đặt trên cả hai máy tính chủ để phần mềm hoạt động bình thường.

Nếu một trong hai máy tính chủ bị ngắt kết nối khỏi màn hình:

- Máy tính chủ được kết nối còn lại tự động hiển thị trên màn hình ở chế độ toàn màn hình.
- Kết nối chiều xuống USB chuyển sang máy tính chủ được kết nối còn lại để kích hoạt hub USB và các thiết bị USB.
- Máy tính chủ được kết nối còn lại có thể nhận được công suất lên đến 100 W.

Khi máy tính chủ bị ngắt kết nối được kết nối lại:

- HP Device Bridge tự động thay đổi màn hình sang chế độ PbP.
- Kết nối chiều lên USB chuyển sang máy tính chủ được kết nối với cổng video USB Type-C đầu tiên để kích hoạt hub USB và các thiết bị USB.
- Việc phân phối công suất cho từng máy tính chủ trở lại mức chia sẻ ban đầu.

Truyền tệp và dữ liệu

Sau khi HP Device Bridge được cài đặt và hoạt động trên cả hai máy tính chủ, bạn có thể di chuyển các tệp và dữ liệu qua lại giữa các máy tính chủ. Phần mềm cho phép sử dụng một bàn phím và chuột để điều khiển cả hai máy tính chủ bằng cách chuyển từ máy tính này sang máy tính kia.

Windows and macOS

If your host computers are running Windows operating system, macOS, or a combination of both, you can transfer files between host computers using the drag-and-drop method, copy-and-paste method, or cut-and-paste method. You can transfer data using the copy-and-paste or cut-and-paste methods; however, you cannot transfer data using the drag-and-drop method.

Follow this procedure to use the drag-and-drop method:

1. Select the file that you want to transfer.
2. Drag the file from one host computer to the other and drop it in the selected location.

Follow this procedure to use the copy-and-paste or cut-and-paste method:

1. Right-click the file to be transferred, and then select **Copy** or **Cut**, or highlight the data to be copied.
2. Right-click the paste location, and then select **Paste**. The received files are placed in the `/tmp` directory.



NOTE: HP Device Bridge cannot be closed while transferring files.

Stopping HP Device Bridge

Use the procedures in this section to stop HP Device Bridge.

Windows

Sử dụng quy trình này để ngừng sử dụng HP Device Bridge với Windows.

1. Nhấp chuột phải vào màn hình nền Windows, sau đó chọn **HP Device Bridge**.
2. Chọn **Exit** (Thoát).

macOS

Use this procedure to stop using HP Device Bridge with macOS.

1. Select the HP Device Bridge icon at the top-right corner of your screen.
2. Select **Exit**.

5 Support and troubleshooting

If your monitor is not working as expected, you might be able to resolve the issue by following the instructions in this section.

Solving common issues

The following table lists possible issues, the possible cause of each issue, and the recommended solutions.

Table 5-1 Common issues and solutions

Issues	Possible cause	Solution
Screen is blank or video is blinking.	Power cord is disconnected.	Connect the power cord.
	Monitor is off.	Press the monitor power button. NOTE: If pressing the power button has no effect, press and hold the power button for 10 seconds to disable the Power Button Lockout feature.
	Video cable is improperly connected.	Connect the video cable properly. For more information, see Connecting the cables on page 11 .
Image appears blurred, indistinct, or too dark.	System is in Auto-Sleep Mode.	Press any key on the keyboard or move the mouse to inactivate the screen blanking utility.
	Video card is incompatible.	Open the OSD menu and select the Input menu. Set Auto-Switch Input to Off and manually select the input. or Replace the video card or connect the video cable to one of the computer's on-board video sources.
"Check Video Cable" is displayed on the screen.	Monitor video cable is disconnected.	Connect the appropriate video signal cable between the computer and monitor. Be sure that the computer power is off while connecting the video cable.
"Input Signal Out of Range" is displayed on screen.	Video resolution and/or refresh rate are set higher than the monitor supports.	Change the settings to a supported setting (see Preset display resolutions on page 34).
The monitor does not enter into a low-power sleep state.	The monitor's power saving control is disabled.	Open the OSD menu and select Power , select Auto-Sleep Mode , and then set auto-sleep to On .
"OSD Lockout" is displayed.	The monitor's OSD Lockout function is enabled.	Press and hold the Menu button for 10 seconds to disable the OSD Lockout function.

Table 5-1 Common issues and solutions (continued)

Issues	Possible cause	Solution
"Power Button Lockout" is displayed.	The monitor's Power Button Lockout feature is enabled.	Press and hold the Power button for 10 seconds to unlock the power button function.
The camera and USB ports do not work, but the monitor is turned on.	There is no upstream USB connection.	Be sure that the host computer is connected to the monitor with a USB Type-C to USB Type-C cable or a USB Type-C to USB cable.
No power from the USB Type-C or USB ports when the monitor is in sleep mode.	The monitor is in Power Saver mode	Open the OSD menu, select Power , and then change the power mode to Performance .
In PbP mode, the cursor does not move across the two host computer boundaries on the monitor screen.	The two host computers do not have HP Device Bridge installed, HP Device Bridge is not running on both host computers, or a non-TBT host is connected.	<p>Right-click the Windows desktop, and check to see if HP Device Bridge is listed. If HP Device Bridge is not listed, start HP Device Bridge by double-clicking the HP Device Bridge icon on your desktop.</p> <p>-or-</p> <p>Change USB-C configuration to 5120 × 2160 @ 30 Hz + USB 3.0 from the default 5120 × 2160 @ 60 Hz + USB 2.0.</p> <p>Install HP Device Bridge. For more information, see Setting up HP Device Bridge on page 26.</p>
The computer turns off when the monitor enters sleep mode.	The monitor is in Power Saver mode.	Open the OSD menu, select Power , and then change the power mode to Performance .
In PbP mode, the image on the left or right side of the screen is letter boxed.	The monitor is in mirror mode.	Right-click the Windows desktop, and select Display settings . Under Multiple displays , select Extend desktop to this display .
OCI package update fail	The Windows 10 software is not updated.	<ol style="list-style-type: none"> 1. Press the Win button. 2. Search Core Isolation and select it. 3. Turn off the Memory Integrity option. 4. Save all tasks and restart the computer. 5. Run the HP 740pm G3 FW update installer again.

Button lockouts

The button lockout function is available only when the monitor is on, an active signal is displayed, and the OSD menu is closed. Holding down the power button or **Left** button for 10 seconds disables that button. You can enable the button again by holding it down for 10 seconds.


6 Bảo dưỡng màn hình

Khi được bảo dưỡng đúng cách, màn hình có thể hoạt động trong nhiều năm. Các hướng dẫn này cung cấp những bước bạn có thể thực hiện để giữ cho màn hình của mình ở điều kiện tốt nhất.

Hướng dẫn Bảo dưỡng

Làm theo các hướng dẫn sau để nâng cao hiệu suất và kéo dài tuổi thọ màn hình.

- Không mở vỏ màn hình hoặc cố gắng tự bảo trì sản phẩm này. Chỉ điều chỉnh những điều khiển được bao gồm trong hướng dẫn vận hành. Nếu màn hình không hoạt động bình thường hoặc bị rơi hay hư hỏng, hãy liên hệ với đại lý ủy quyền của HP, đại lý bán lẻ hoặc nhà cung cấp dịch vụ.
- Chỉ sử dụng nguồn điện và mạch nối phù hợp cho màn hình này, theo chỉ dẫn trên nhãn hoặc biển thông số của màn hình.
- Đảm bảo tổng định mức dòng điện của các sản phẩm được nối với ổ cắm điện không vượt quá định mức dòng điện của ổ cắm điện AC đó, và tổng định mức dòng điện của các sản phẩm được nối với dây nối không vượt quá định mức của dây nối. Xem kỹ nhãn nguồn điện để xác định định mức dòng điện (AMPS hoặc A) cho từng thiết bị.
- Lắp đặt màn hình ở gần ổ cắm điện mà bạn có thể dễ dàng tiếp cận. Ngắt kết nối màn hình bằng cách nắm chặt phích cắm và kéo nó ra khỏi ổ cắm điện. Tuyệt đối không ngắt kết nối màn hình bằng cách kéo dây.
- Tắt màn hình khi không sử dụng và dùng trình bảo vệ màn hình. Làm cách này có thể tăng đáng kể tuổi thọ của màn hình.


 **GHI CHÚ:** Hiện tượng hình bị lưu ảnh trên màn hình không nằm trong bảo hành của HP.


- Tuyệt đối không chặn các khe và lỗ hở của vỏ màn hình hoặc đẩy các đồ vật vào đó. Các lỗ hở này nhằm đảm bảo thông hơi.
- Không làm rơi màn hình hoặc đặt màn hình trên bề mặt không vững chắc.
- Không cho phép bất cứ thứ gì đặt lên dây nguồn. Không giẫm lên trên dây điện.
- Bảo quản màn hình ở nơi thông thoáng tốt, cách xa nơi quá sáng, nóng hoặc ẩm.

Cleaning the monitor

Use these instructions to clean your monitor when necessary.

1. Turn off the monitor and unplug the power cord from the AC outlet.
2. Disconnect any external devices.
3. Dust the monitor by wiping the screen and the cabinet with a soft, clean antistatic cloth.

 **IMPORTANT:** Do not use cleaners that contain petroleum-based materials such as benzene, thinner, or any volatile substance to clean the monitor screen or cabinet. These chemicals might damage the monitor.

 **IMPORTANT:** Spray the cleaner onto a cloth and use the damp cloth to gently wipe the screen surface. Never spray cleaner directly on the screen surface. It can run behind the bezel and damage the electronics. The cloth should be moist, but not wet. Water dripping into the ventilation openings or other points of entry can cause damage to the monitor. Allow the monitor to air-dry before use.

4. After you remove the dirt and debris, you can also clean the surfaces with a disinfectant. The World Health Organization (WHO) recommends cleaning surfaces, followed by disinfection, as a best practice for preventing the spread of viral respiratory illnesses and harmful bacteria. A disinfectant that is within HP's cleaning guidelines is an alcohol solution consisting of 70% isopropyl alcohol and 30% water. This solution is also known as rubbing alcohol and is sold in most stores.


Vận chuyển màn hình

Giữ lại bao bì đóng gói nguyên bản trong kho lưu trữ. Bạn có thể cần đến bao bì sau này nếu vận chuyển hoặc di chuyển màn hình.

A Thông số kỹ thuật

Mục này chứa thông số kỹ thuật về các khía cạnh vật lý của màn hình, ví dụ như trọng lượng và kích thước xem, cũng như các điều kiện vận hành của môi trường và dải nguồn điện cần thiết.

Tất cả các thông số kỹ thuật đại diện cho quy cách kỹ thuật điển hình được cung cấp bởi các nhà sản xuất linh kiện của HP; hiệu suất thực tế có thể thay đổi cao hơn hoặc thấp hơn.

 **GHI CHÚ:** Để biết thông số kỹ thuật mới nhất hoặc thông số kỹ thuật bổ sung cho sản phẩm này, hãy truy cập <http://www.hp.com/go/quickspecs/> và tìm kiếm model màn hình cụ thể của bạn để tìm QuickSpecs theo model.

100.8 cm (39.7 in) model specifications

This section provides specifications for your monitor.

Table A-1 Technical specifications

Specification	Measurement	
Display, wide-screen	100.80 cm	39.70 in
Type	IPS	
Viewable image size	100.80 cm diagonal	39.70 in diagonal
Maximum weight (unpacked)	14.2 kg	31.3 lbs
Dimensions (include base)		
Height (highest position)	64.48 cm	25.38 in
Height (lowest position)	49.48 cm	19.48 in
Depth	29.25 cm	11.52 in
Width	94.74 cm	37.30 in
Tilt	-5° to 20°	
Swivel	±30°	
Environmental requirements temperature		
Operating temperature	5°C to 35°C	41°F to 95°F
Storage temperature	-20°C to 60°C	-4°F to 140°F
Storage humidity	5% to 95% (noncondensing)	
Power source	100 V ac to 240 V ac 50/60 Hz	
Input terminal	One HDMI port, one DisplayPort connector, and two Thunderbolt connectors	
Webcam		
Active array size	13 Mega pixel	

Table A-1 Technical specifications (continued)

Specification	Measurement
RGB field of view	DFOV = 102.7°
Maximum image frame rate	
13 MP (4224 × 3136)	30 fps
10 MP (4224 × 2376)	30 fps
3 MP (2112 × 1568)	60 fps

Độ phân giải màn hình cài sẵn

Các độ phân giải hiển thị sau đây là các chế độ được sử dụng phổ biến nhất và được cài làm mặc định khi xuất xưởng. Màn hình sẽ tự động nhận biết các chế độ cài sẵn này, và chúng sẽ xuất hiện đúng kích cỡ và được căn chỉnh giữa trên màn hình.

Model 100,8 cm (39,7 inch)

Mục này cung cấp các độ phân giải hiển thị cài sẵn và độ phân giải định thời cài sẵn.

Table A-2 Độ phân giải màn hình cài sẵn

Cài đặt sẵn	Định dạng điểm ảnh	Tần số quét ngang (kHz)	Tần số quét dọc (Hz)	USB Type-C/ DisplayPort	HDMI	PbP
1	640 × 480	31,469	59,940	✓	✓	✓
2	720 × 400	31,469	70,087	✓	✓	✓
3	800 × 600	37,879	60,317	✓	✓	✓
4	1024 × 768	48,363	60,004	✓	✓	✓
5	1280 × 800	49,702	59,810	✓	✓	✓
6	1280 × 1024	63,981	60,020	✓	✓	✓
7	1440 × 900	55,935	59,887	✓	✓	✓
8	1600 × 900	60,000	60,000	✓	✓	✓
9	1600 × 1200	75,000	60,000	✓	✓	✓
10	1680 × 1050	65,290	59,954	✓	✓	✓
11	1920 × 1080	67,500	60,000	✓	✓	✓
12	1920 × 1200	74,556	59,885	✓	✓	✓
13	2560 × 1440	88,787	59,951	✓	✓	✓
14	3840 × 1600*	98,750	59,994	✓	✓	
15	2560 × 2160	133,272	59,978		✓	✓
16	3840 × 2160	65,688	29,981	✓	✓	
17	3840 × 2160	133,313	59,997	✓	✓	
18	4096 × 2160	65,672	29,974	✓	✓	

Table A-2 Độ phân giải màn hình cài sẵn (còn tiếp)

Cài đặt sẵn	Định dạng điểm ảnh	Tần số quét ngang (kHz)	Tần số quét dọc (Hz)	USB Type-C/ DisplayPort	HDMI	PbP
19	4096 × 2160	133,282	59,983	✓	✓	
20	5120 × 2160	65,720	29,995	✓	✓	
21	5120 × 2160	133,286	59,985	✓		

* Yêu cầu phải cập nhật firmware nếu bạn không thể thấy mục này.

Table A-3 Độ phân giải định thời cài sẵn

Cài đặt sẵn	Tên định thời	Định dạng điểm ảnh	Tần số quét ngang (kHz)	Tần số quét dọc (Hz)	USB Type-C/ DisplayPort	HDMI
1	480i	720 × 480	15,734	59,940		✓
2	480p	720 × 480	31,469	59,940	✓	✓
3	576i	720 × 576	15,625	50,000		✓
4	576p	720 × 576	31,250	50,000	✓	✓
5	720p50	1280 × 720	37,500	50,000	✓	✓
6	720p60	1280 × 720	45,000	60,000	✓	✓
7	1080i50	1920 × 1080	28,125	50,000		✓
8	1080i60	1920 × 1080	33,750	60,000		✓
9	1080p50	1920 × 1080	56,250	50,000	✓	✓
10	1080p60	1920 × 1080	67,500	60,000	✓	✓

Tính năng tiết kiệm năng lượng

Màn hình này có hỗ trợ trạng thái giảm công suất.

Trạng thái giảm công suất sẽ được khởi tạo nếu màn hình phát hiện không có tín hiệu đồng bộ ngang hoặc tín hiệu đồng bộ dọc. Khi phát hiện không có các tín hiệu này, màn hình sẽ để trống, đèn nền tắt và đèn nguồn chuyển sang màu hổ phách. Khi ở trạng thái giảm công suất, màn hình sẽ sử dụng công suất <0,5 W. Có một khoảng thời gian làm nóng ngắn trước khi màn hình trở lại trạng thái hoạt động bình thường.

Xem hướng dẫn trong sách hướng dẫn sử dụng máy tính về thiết đặt chế độ tiết kiệm năng lượng (đôi khi còn được gọi là “tính năng quản lý nguồn điện”).



GHI CHÚ: Tính năng tiết kiệm nguồn điện này chỉ hoạt động khi màn hình được kết nối với máy tính có các tính năng tiết kiệm năng lượng.

Bằng cách chọn các cài đặt trong tiện ích Sleep Timer (Hẹn giờ Chế độ ngủ) của màn hình, bạn cũng có thể lập trình màn hình để khởi tạo trạng thái giảm công suất tại một thời điểm định trước. Khi tiện ích Sleep Timer của màn hình khởi tạo trạng thái giảm công suất, đèn nguồn sẽ nhấp nháy màu hổ phách.

B Trợ năng

Mục tiêu của HP là thiết kế, sản xuất và tiếp thị sản phẩm, dịch vụ cũng như thông tin mà mọi người ở bất kỳ đâu cũng có thể sử dụng, dù là sử dụng độc lập hay kết hợp với các thiết bị hoặc ứng dụng công nghệ hỗ trợ (AT) thích hợp của bên thứ ba.

HP và trợ năng

Do HP làm việc để đơn kết sự đa dạng, hòa nhập và công việc/cuộc sống thành kết cấu của công ty, điều đó được phản ánh trong mọi việc HP thực hiện. HP nỗ lực để tạo ra một môi trường hòa nhập tập trung vào việc kết nối mọi người với sức mạnh của công nghệ trên toàn thế giới.

Tìm kiếm các công cụ công nghệ mà bạn cần

Công nghệ có thể giải phóng tiềm năng trong con người bạn. Công nghệ hỗ trợ loại bỏ các rào cản và giúp bạn tạo sự độc lập tại nhà, tại nơi làm việc và trong cộng đồng. Công nghệ hỗ trợ giúp tăng, duy trì và cải thiện các khả năng chức năng của công nghệ thông tin và điện tử.

Để biết thêm thông tin, xem [Tìm kiếm công nghệ hỗ trợ tốt nhất trên trang 37](#).

Cam kết của HP

HP cam kết cung cấp sản phẩm và dịch vụ mà người khuyết tật có thể tiếp cận. Cam kết này hỗ trợ các mục tiêu về sự đa dạng của công ty và giúp đảm bảo rằng các lợi ích của công nghệ mọi người đều sử dụng được.

Mục tiêu trợ năng của HP là thiết kế, sản xuất và tiếp thị các sản phẩm và dịch vụ mà bất kỳ ai, kể cả người khuyết tật, cũng đều có thể sử dụng một cách hiệu quả, dù là dùng độc lập hay đi kèm với thiết bị hỗ trợ thích hợp.

Để đạt được mục tiêu đó, Chính sách Trợ năng này thiết lập bảy mục tiêu then chốt nhằm hướng dẫn các hành động của HP. Tất cả quản lý và nhân viên của HP được kỳ vọng sẽ hỗ trợ các mục tiêu này và thi hành theo đúng vai trò và trách nhiệm của họ:

- Nâng cao trình độ nhận thức về các vấn đề trợ năng trong HP, và cung cấp cho nhân viên nội dung đào tạo mà họ cần để thiết kế, sản xuất, tiếp thị, và cung cấp các sản phẩm và dịch vụ phù hợp cho khách khuyết tật.
- Phát triển các hướng dẫn về trợ năng cho các sản phẩm và dịch vụ, và duy trì các nhóm phát triển sản phẩm chịu trách nhiệm cho việc thực hiện các hướng dẫn này ở những nơi khả thi về mặt cạnh tranh, kỹ thuật và kinh tế.
- Lôi kéo những người khuyết tật tham gia trong quá trình phát triển các hướng dẫn về trợ năng cũng như quá trình thiết kế và thử nghiệm các sản phẩm và dịch vụ.
- Cung cấp tài liệu về các tính năng trợ năng và tạo lập thông tin về sản phẩm và dịch vụ của HP được cung cấp công khai dưới hình thức có thể dễ dàng tiếp cận.
- Thiết lập mối quan hệ với các công nghệ hỗ trợ hàng đầu và nhà cung cấp giải pháp.
- Hỗ trợ nghiên cứu và phát triển nội bộ và bên ngoài giúp cải thiện công nghệ hỗ trợ liên quan đến sản phẩm và dịch vụ của HP.

- Hỗ trợ và đóng góp cho các tiêu chuẩn ngành và các hướng dẫn đối với trợ năng.

Hiệp hội Chuyên gia Trợ năng Quốc tế (IAAP)

IAAP là một hiệp hội phi lợi nhuận tập trung vào việc thúc đẩy lĩnh vực trợ năng thông qua mạng lưới, giáo dục và chứng nhận. Mục tiêu nhằm giúp các chuyên gia trợ năng phát triển và thăng tiến nghề nghiệp của mình và tạo điều kiện tốt hơn cho tổ chức tích hợp trợ năng vào các sản phẩm và cơ sở hạ tầng của họ.

Là một thành viên sáng lập, HP kết hợp tham gia cùng với các tổ chức khác để thúc đẩy lĩnh vực trợ năng. Cam kết này hỗ trợ mục tiêu về trợ năng của HP trong thiết kế, sản xuất và tiếp thị những sản phẩm, dịch vụ mà người khuyết tật có thể sử dụng một cách hiệu quả.

IAAP sẽ giúp chuyên môn đó lớn mạnh bằng việc kết nối toàn cầu các cá nhân, học sinh và các tổ chức để học hỏi lẫn nhau. Nếu bạn đang quan tâm đến việc tìm hiểu thêm, truy cập <http://www.accessibilityassociation.org> để tham gia cộng đồng trực tuyến, đăng ký nhận bản tin và tìm hiểu về các tùy chọn dành cho thành viên.

Tìm kiếm công nghệ hỗ trợ tốt nhất

Mọi người, bao gồm cả những người khuyết tật hoặc bị hạn chế do tuổi tác, có thể giao tiếp, thể hiện bản thân và kết nối với thế giới bằng cách sử dụng công nghệ. HP cam kết nâng cao nhận thức về trợ năng trong nội bộ HP và với khách hàng và đối tác của chúng tôi.

Cho dù đó là phông chữ lớn dễ thấy bằng mắt, nhận dạng giọng nói giúp bạn có thể nghỉ tay, hoặc bất kỳ công nghệ hỗ trợ nào khác nhằm giúp đỡ đối với tình trạng cụ thể của bạn-một loạt các công nghệ hỗ trợ khiến sản phẩm HP có thể sử dụng một cách dễ dàng hơn. Bạn lựa chọn như thế nào?

Đánh giá nhu cầu của bạn

Công nghệ có thể giải phóng tiềm năng của bạn. Công nghệ hỗ trợ loại bỏ các rào cản và giúp bạn tạo sự độc lập tại nhà, tại nơi làm việc và trong cộng đồng. Công nghệ hỗ trợ (AT) giúp tăng, duy trì và cải thiện các khả năng chức năng của công nghệ thông tin và điện tử.

Bạn có thể chọn từ nhiều sản phẩm AT. Việc đánh giá AT cho phép bạn đánh giá một số sản phẩm, trả lời các câu hỏi của bạn và tạo điều kiện cho bạn lựa chọn các giải pháp tốt nhất cho tình trạng của mình. Bạn sẽ nhận thấy các chuyên gia có đủ năng lực đánh giá AT đến từ nhiều lĩnh vực, bao gồm cả những người có giấy phép hoặc được chứng nhận trong vật lý trị liệu, trị liệu nghề nghiệp, bệnh lý học lời nói/ngôn ngữ và các lĩnh vực chuyên môn khác. Những người khác, mặc dù không có chứng nhận hoặc giấy phép, cũng có thể cung cấp các thông tin đánh giá. Bạn sẽ muốn hỏi về kinh nghiệm của các cá nhân, chuyên gia và chi phí để xác định xem chúng có thích hợp với nhu cầu của mình hay không.

Trợ năng dành cho các sản phẩm HP

Những đường liên kết dưới đây cung cấp thông tin về các tính năng trợ năng và công nghệ hỗ trợ, nếu có và khả dụng ở quốc gia hoặc vùng lãnh thổ của bạn, có trong nhiều sản phẩm HP. Các nguồn tài liệu này sẽ giúp bạn lựa chọn các tính năng công nghệ hỗ trợ cụ thể và các sản phẩm thích hợp nhất cho trường hợp của mình.

- HP Aging & Accessibility: Vào <http://www.hp.com>, nhập **Accessibility** (Trợ năng) vào hộp tìm kiếm. Chọn **Office of Aging and Accessibility** (Văn phòng Lão hóa và Trợ năng).
- Máy tính HP: Đối với các sản phẩm Windows, hãy truy cập <http://www.hp.com/support>, nhập **Windows Accessibility Options** (Tùy chọn trợ năng trên Windows) vào hộp tìm kiếm **Search our knowledge library** (Tìm kiếm trong thư viện kiến thức của chúng tôi). Chọn hệ điều hành phù hợp trong các kết quả.

- HP Shopping, thiết bị ngoại vi cho các sản phẩm HP: Vào <http://store.hp.com>, chọn **Shop** (Mua sắm), và sau đó chọn **Monitors** (Màn hình) hoặc **Accessories** (Phụ kiện).

Nếu bạn cần hỗ trợ thêm với các tính năng trợ năng trên sản phẩm HP của bạn, xem [Liên hệ bộ phận hỗ trợ trên trang 42](#).

Những liên kết khác đến đối tác và nhà cung cấp bên ngoài có thể cung cấp hỗ trợ bổ sung:

- [Thông tin trợ năng của Microsoft \(Windows và Microsoft Office\)](#)
- [Thông tin trợ năng các sản phẩm của Google \(Android, Chrome, Google Apps\)](#)

Monitor accessibility features (select products/regions only)

HP monitors enable you to find and configure display settings directly from your monitor, without needing to use an external device such as a computer, using multiple types of accessibility enhancements.

Built-in accessibility features

The following accessibility features are built into the monitor.

- Physical buttons or a Joypad that are tactilely discoverable.
- Physical button or Joypad labels that are displayed on-screen.
- On-Screen Display (OSD) menu
 - Menu items, text, and elements meet a 4.5:1 (or greater) contrast ratio.
 - Focus indication is provided.

Text to Speech (select products/regions only)

Text to Speech converts text into spoken words. You can enable text to assist you when reading text on the monitor.

If your monitor has built-in speakers, the Text to Speech feature is available on your monitor.



NOTE: The Text to Speech feature is spoken in English only.

If your monitor does not have built-in speakers, you can request the TTS accessibility device by calling HP Support at (888) 259-5707 Monday through Friday, 6 a.m. to 9 p.m. Mountain Time.



NOTE: Support is in English only.

What is Accessibility Mode?

Accessibility Mode enables you to use audio navigation and to enlarge items on the screen.

When you turn on Accessibility Mode, the following adjustments are made:

- Menu timeout setting is set to the maximum duration of 60 seconds (default is 30 seconds).
- Language is set to English, which is the only language currently supported in Accessibility Mode. When Accessibility Mode is turned off, the previous language is used.

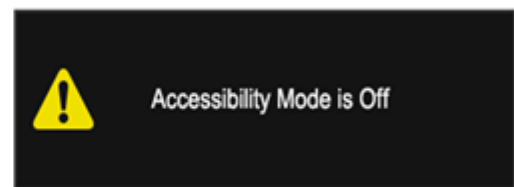
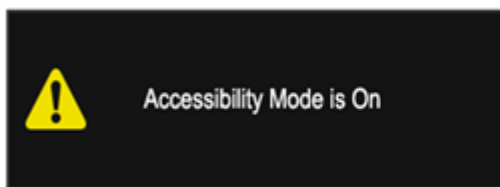
- On FHD monitors, the OSD menu is set to a fixed position in the lower-right quadrant of the screen.
- Menu items, text, and other elements meet a 4.5:1 contrast ratio or greater.
- Text is enlarged to a 4.8 mm or larger font size.

How do you turn Accessibility Mode on or off?

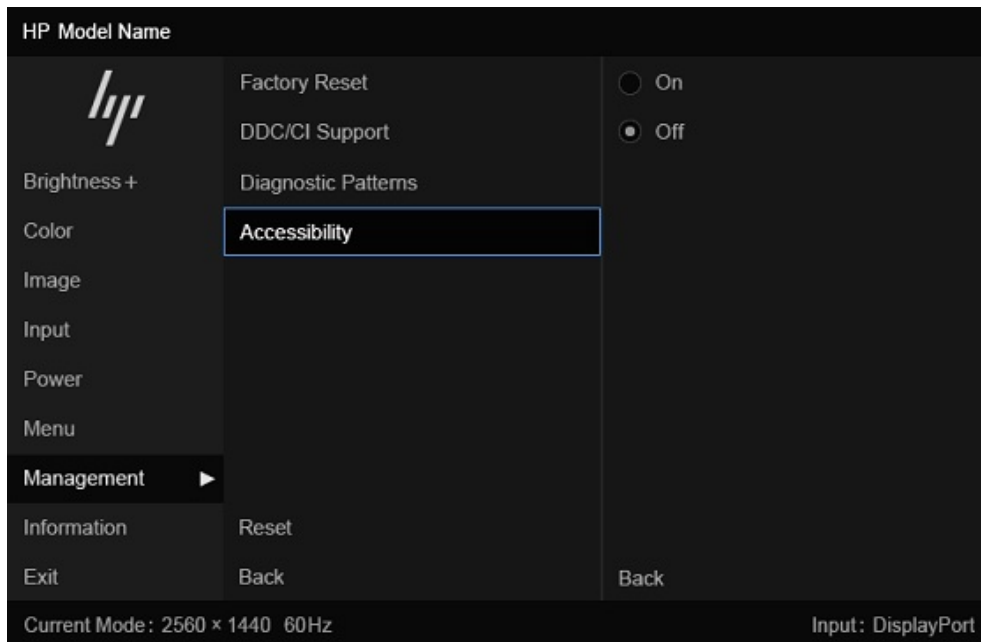
Turn Accessibility Mode on or off using either physical monitor controls or an OSD menu.

- On a monitor with a Joypad, press and hold the center of the Joypad for four seconds to turn Accessibility Mode on or off.

When Accessibility Mode is turned on using a physical button, an Accessibility Mode is On message is displayed. When Accessibility Mode is turned off using a physical button, an Accessibility Mode is Off message is displayed.



- Using the OSD menu
 - To turn on Accessibility Mode, set the language to English, and then select **Management > Accessibility > On**.
 - To turn off Accessibility Mode, select **Management > Accessibility > Off**.



Các tiêu chuẩn và pháp chế

Các quốc gia trên thế giới đang ban hành quy định nhằm nâng cao khả năng tiếp cận sản phẩm và dịch vụ cho những người bị khuyết tật. Trước đây, các quy định này được áp dụng cho sản phẩm và dịch vụ viễn thông, máy tính và máy in có một số tính năng truyền thông và phát lại video nhất định, tài liệu hướng dẫn sử dụng đi kèm và công tác hỗ trợ khách hàng của các sản phẩm, dịch vụ đó.

Các tiêu chuẩn

US Access Board (Ủy ban Truy cập Hoa Kỳ) đã tạo Mục 508 của các tiêu chuẩn Federal Acquisition Regulation (Quy định Mua sắm Liên bang - FAR) nhằm xử lý việc tiếp cận công nghệ thông tin và truyền thông (ICT) đối với người bị khuyết tật về thể chất, giác quan hoặc nhận thức.

Các tiêu chuẩn bao gồm tiêu chí kỹ thuật cụ thể cho các loại công nghệ khác nhau cũng như các yêu cầu theo hiệu năng tập trung vào các khả năng chức năng của sản phẩm được áp dụng. Tiêu chí cụ thể bao gồm các ứng dụng phần mềm và hệ điều hành, thông tin và ứng dụng trên nền tảng web, máy tính, sản phẩm viễn thông, video và đa phương tiện, và các sản phẩm khép kín độc lập.

Chỉ thị 376 - EN 301 549

Liên minh Châu Âu đã thiết lập tiêu chuẩn EN 301 549 trong Chỉ thị 376 như một bộ công cụ trực tuyến dành cho quá trình mua công khai sản phẩm ICT. Tiêu chuẩn xác định các yêu cầu tiếp cận áp dụng cho các sản phẩm và dịch vụ ICT, với mô tả về các thủ tục kiểm tra và phương pháp đánh giá đối với mỗi yêu cầu.

Hướng dẫn Truy cập Nội dung Web (WCAG)

Hướng dẫn Truy cập Nội dung Web (WCAG) từ Sáng kiến Truy cập Web (WAI) của W3C giúp các nhà thiết kế và phát triển web tạo ra các trang web đáp ứng tốt hơn nhu cầu của những người khuyết tật hoặc bị hạn chế do tuổi tác.

WCAG thúc đẩy khả năng truy cập toàn bộ các nội dung web (văn bản, hình ảnh, âm thanh và video) và các ứng dụng web. WCAG có thể được kiểm tra chính xác, dễ hiểu và dễ sử dụng, và cho phép các nhà phát triển web đổi mới một cách linh hoạt. WCAG 2.0 cũng đã được chấp thuận là tiêu chuẩn [ISO/IEC 40500:2012](#).

WCAG giải quyết một cách cụ thể các rào cản đối với việc truy cập các trang web mà những người khuyết tật về thị giác, thính giác, thể chất, nhận thức và thần kinh, và những người sử dụng web lớn tuổi cần đến trợ năng phải trải qua. WCAG 2.0 mang đến các đặc điểm của nội dung có thể tiếp cận:

- **Có thể nhận biết** (ví dụ, bằng cách sử dụng văn bản thay thế cho hình ảnh, chú thích cho âm thanh, sự tương thích trình bày và độ tương phản màu sắc)
- **Có thể thao tác** (bằng cách sử dụng truy cập bàn phím, độ tương phản màu sắc, định giờ nhập đầu vào, tránh kẹt máy và có thể điều khiển được)
- **Dễ hiểu** (bằng cách giải quyết về vấn đề dễ đọc, có thể dự đoán, và hỗ trợ nhập đầu vào)
- **Mạnh mẽ** (ví dụ, bằng cách giải quyết tính tương thích với các công nghệ hỗ trợ)

Pháp chế và quy định


Trợ năng trong công nghệ thông tin và thông tin đã trở thành lĩnh vực ngày càng quan trọng về lập pháp.

Trang web [HP policy landscape](#) (Bối cảnh chính sách của HP) cung cấp thông tin về các điều luật, quy định và tiêu chuẩn quan trọng ở những nơi sau đây:

- Hoa Kỳ
- Canada
- Châu Âu
- Úc

Các nguồn về trợ năng và các liên kết hữu ích

Các tổ chức, cơ quan và tài nguyên này có thể là nguồn thông tin hữu ích về khuyết tật và các hạn chế do tuổi tác.

 **GHI CHÚ:** Đây không phải là một danh sách đầy đủ. Các tổ chức này chỉ được cung cấp cho mục đích thông tin. HP không chịu trách nhiệm cho các thông tin hoặc liên hệ bạn gặp phải trên internet. Danh sách trên trang này không bao hàm sự chứng thực bởi HP.

Các Tổ chức

Các tổ chức này nằm trong số rất nhiều tổ chức cung cấp thông tin về khuyết tật và các hạn chế do độ tuổi tác.

- Hiệp hội Người Khuyết tật Hoa Kỳ (AAPD)
- Hiệp hội Chương trình Đạo luật Công nghệ Hỗ trợ (ATAP)
- Hiệp hội Khiếm thính Hoa Kỳ (HLAA)
- Trung tâm Đào tạo và Hỗ trợ Kỹ thuật Công nghệ Thông tin (ITTATC)
- Lighthouse International
- Hiệp hội Người khiếm thính Quốc gia
- Liên đoàn Người Khiếm thị Quốc gia
- Hội Kỹ thuật Phục hồi Chức năng & Công nghệ Hỗ trợ Bắc Mỹ (RESNA)
- Liên hợp Viễn thông Dành cho Người Khiếm thính và Khó nghe. (TDI)
- Sáng kiến Trợ năng Web (WAI) của W3C

Các tổ chức giáo dục

Nhiều tổ chức giáo dục, bao gồm cả các ví dụ này, cung cấp thông tin về khuyết tật và các hạn chế do tuổi tác.

- Đại học bang California, Northridge, Trung tâm về Khuyết tật (CSUN)
- Đại học Wisconsin - Madison, Trung tâm Theo dõi
- Chương trình thích nghi máy tính của đại học Minnesota

Các nguồn dành cho người khuyết tật khác

Nhiều tài nguyên, bao gồm cả các ví dụ này, cung cấp thông tin về khuyết tật và các hạn chế do tuổi tác.

- Chương trình Hỗ trợ Kỹ thuật ADA (Đạo luật Người Mỹ Khuyết tật)
- Mạng lưới Kinh doanh và Người khuyết tật Toàn cầu ILO
- EnableMart
- Diễn đàn người Khuyết tật Châu Âu
- Mạng Thu xếp Việc làm
- Kích hoạt Microsoft

Các liên kết HP

Các liên kết riêng của HP này cung cấp thông tin liên quan đến khuyết tật và hạn chế liên quan đến độ tuổi.

[Hướng dẫn về tính an toàn và sự thoải mái của HP](#)

[Kinh doanh lĩnh vực công của HP](#)

Liên hệ bộ phận hỗ trợ

HP cung cấp trợ giúp và hỗ trợ kỹ thuật với các tùy chọn trợ năng dành cho khách hàng bị khuyết tật.



GHI CHÚ: Chỉ có hỗ trợ bằng tiếng Anh.

- Những khách hàng bị khiếm thính hoặc khó nghe có câu hỏi về hỗ trợ kỹ thuật hoặc trợ năng của các sản phẩm của HP:
 - Sử dụng VRS-TRS-WebCapTel để gọi (877) 656-7058 Thứ Hai đến Thứ Sáu, 6 giờ sáng đến 9 giờ tối, Múi Giờ Miền Núi.
- Khách hàng bị những khuyết tật hoặc hạn chế do tuổi khác nếu có câu hỏi nào về hỗ trợ kỹ thuật hoặc trợ năng của các sản phẩm HP:
 - Gọi (888) 259-5707 Thứ Hai đến Thứ Sáu, 6 giờ sáng đến 9 giờ tối, Múi Giờ Miền Núi.

Index

A

AT (công nghệ hỗ trợ)
mục đích 36
tìm kiếm 37

B

bắt đầu 2

C

Chính sách Hỗ trợ của HP 36
components
front 5
rear 6
công nghệ hỗ trợ (AT)
mục đích 36
tìm kiếm 37
connectors
DisplayPort 6
power 6

D

DisplayPort connector 6

Symbols/Numerics

đánh giá nhu cầu về trợ năng 37

F

front components 5

G

gọi hỗ trợ kỹ thuật 3

H

HDMI port 6
Hiệp hội Chuyên gia Trợ năng Quốc
tế 37
hỗ trợ 3
Hỗ trợ HP 3
hỗ trợ khách hàng, trợ năng 42
hỗ trợ kỹ thuật 3
HP Device Bridge 13, 26-28
HP Display Center 17

J

joypad 5, 6

K

kết hợp kết nối video 10

L

label 6
làm quen với màn hình của bạn 3

M

menu button 5
Mục 508 các tiêu chuẩn trợ
năng 40

N

nguồn, trợ năng 41

O

OSD button 5

P

ports
HDMI 6
USB Type-C 6
power connector 6
product label 6
product number 6

R

rear components 6

S

safety information 2
Selecting the input source 20
serial number 6

T

Tài nguyên HP 3
Text to Speech 38
tiêu chuẩn và pháp chế, trợ
năng 40
trợ năng 36, 37, 40, 42
troubleshooting 29

U

USB Type-C port 6

W

warnings 2